TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN HIỆP HÒA	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH B GIANG	**----------***----------**

Bản án số 66 / 2019/HSST

Ngày 14/ 10 / 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH B GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên.

Hội thẩm nhân dân : Ông Bùi Thế Hanh, ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Thanh Thuần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh B Giang.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74 /HSST ngày 24/ 9 / 2019, đối với bị cáo:
Họ và tên: **Đào Duy L**- SN 1995

HKTT và chỗ ở: Thôn Phú Thuận, xã Đ B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B Giang;

Nghề nghiệp: Tự do;trình độ văn hóa: Lớp 9/12;quốc tịch:Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Con ông: Đào Xuân Tuyến-SN 1967; con bà: Đặng Thị Bẩy- SN 1964;

Vợ: Lường Thị Thiên- SN1995;Con: Bị caó có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh B Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2015 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm).

Bị caó đầu thú ngày 19/6/2019, được tại ngoại, sau đó bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/ 8/ 2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B Giang.

2/ Bị hại: Anh Đỗ Đình Đ - SN 1992(Vắng mặt).

Nơi cư trú : Thôn Đại Đồng 1, xã Danh Thắng, H. Hiệp Hòa, T. B Giang.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đặng Thị B - SN 1982 (Vắng mặt).

Nơi cu trú : Thôn Phú Thuận, xã Đ B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B Giang;

-Anh Nguyễn Văn D- SN1979.

Nơi cư trú: Thôn Sau Chiền, xã B Lý, H. Hiệp Hòa, tỉnh B Giang(Vắng mặt)

4/ Người làm chứng: Anh Nghiêm Đình Q- SN 1993 (Đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú : Thôn Phú Thuận , xã Đ B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Trưa ngày 21/ 5/ 2019, Đào Duy L đến cửa hàng của anh Đỗ Đình Đ ở thôn Đồng Tâm, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa chơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày sau khi ăn uống ở nhà anh Đ cùng chị Đặng Thị B, anh Đ xong, L hỏi mượn anh Đ chiếc xe HondaWave α, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 98D1-678.84 để đi có việc, anh Đ đồng ý. Sau khi ăn uống xong,chị B gọi điện cho L bảo mang xe máy về nhưng không được. Chị B nhắc Đ đòi L xe rồi nhờ anh Đ đưa về nhà ngủ; khi đến thôn Đại Đồng 1 thì anh Đ gặp L đang điều khiển xe mô tô nên bảo L sáng hôm sau trả xe để anh Đ đi lại. Đến sáng ngày 22/ 5/ 2019, do L chưa trả xe nên chị B nhắn tin cho L đòi xe , L hẹn đến chiều trả xe nhưng sau đó không nghe máy điện thoại . Đến gần trưa ngày 23/5/2019, L đi xe mô tô sang khu vực thôn Tân Dân, xã B Lý, huyện Hiệp Hòa để uống bia và gặp một số người (L khai không nhớ tên của quán bia và cũng không biết tên tuổi, địa chỉ của một số người gặp ở quán bia). Tại đây, L và mọi người rủ nhau đánh bạc . Lúc này, L có 600.000 nghìn đồng dùng để đánh bạc và bị thua hết tiền. Do lúc đó biết chiếc xe mô tô không phải của anh Đ nên L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. L điều khiển xe xuống quán sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1979; trú tại thôn Sau Chiền, xã B Lý, huyện Hiệp Hòa đặt vấn đề mượn anh D số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và để lại chiếc xe mô tô để làm tin, anh D đồng ý. L cầm số tiền trên quay lại khu vực thôn Tân Dân, xã B Lý để tiếp tục đánh bạc và bị thua hết. Sau đó, chị B và anh Đ nhiều lần gọi điện thoại, nhắn tin cho L để đòi xe nhưng L không trả lời và đã vứt bỏ chiếc sim điện thoại để mọi người không liên lạc và không tìm gặp L được nên ngày 03/6/2019, chị B làm đơn trình báo sự việc với

Công an xã Danh Thắng và Công an huyện Hiệp Hòa. Ngày 18/ 6/ 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận: Chiếc xe mô tô Honda Wave α, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 98D1-678.84 trị giá 13.000.000 đồng .

Ngày 19/ 6/ 2019, L đầu thú, được tại ngoại, sau đó bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2019. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 98D1-678.84, số khung 3902HV195358, số máy JA39EO195415 do anh Nguyễn Văn D giao nộp . Việc anh D cho L mượn 4.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô trên để làm tin, anh D không biết đó là tài sản do L phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi đánh bạc của Đào Duy L, L khai không biết những người đánh bạc với mình tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 05/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 44A/QĐ: Trả lại chiếc xe mô tô Honda, loại xe Wave α, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 98D1-678.84 trên cho chị Đặng Thị B là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Đình Đ và chị Đặng Thị B không yêu cầu gì về vấn đề dân sự. Anh Nguyễn Văn D yêu cầu L phải bồi thường số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

2/Cáo trạng số 75 /CT- VKS-HH, ngày 23/ 9/ 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố Đào Duy L phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, khoản 1, điều 175 - Bộ luật hình sự.

3/ Tại phiên tòa hôm nay , bị cáo Đào Duy L thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo là đúng người, đúng quy định pháp luật.

3.1/ Bị cáo khai nhận : Trưa ngày 21/ 5/ 2019, L đến cửa hàng "Cho thuê xe máy" của anh Đ chơi sau đó về nhà anh Đ ăn uống. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, L hỏi mượn anh Đ chiếc xe Honda, loại xe Wave α, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 98D1-678.84 (Chiếc xe này bị cáo nghĩ là xe của anh Đ) để đi có việc, anh Đ đồng ý. Sau đó anh Đ, chị B gọi điện cho L để đòi xe, nhưng đến tối L vẫn cố tình không trả chiếc xe trên. Đến gần trưa ngày 23/5/2019, L đi xe mô tô sang khu vực thôn Tân Dân, xã B Lý, huyện Hiệp Hòa đánh bạc và bị thua 600.000 đồng. Do lúc đó biết chiếc xe mô tô không phải của anh Đ nên L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. L điều khiển xe xuống quán sửa chữa xe máy của anh

Nguyễn Văn D ,trú tại thôn Sau Chiền, xã B Lý, huyện Hiệp Hòa đặt vấn đề mượn anh D số tiền 4.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô để làm tin, anh D đồng ý. L nói xe của bị cáo, giấy tờ xe vợ bị cáo giữ nên anh D không biết là xe của người khác; sau đó Lcầm số tiền trên quay lại khu vực thôn Tân Dân, xã B Lý để tiếp tục đánh bạc và bị thua hết. Nay bị cáo đồng ý bồi thường anh D số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý định giá xe máy 13.000.000 đồng.

3.2/ Bị hại là anh Đỗ Đình Đ vắng mặt , tại Cơ quan điều tra trình bày : Trưa ngày 21/5/2019, L đến cửa hàng của anh Đ chơi sau đó về nhà anh Đ ăn uống. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày , L hỏi mượn anh Đ chiếc xe Honda, loại xe Wave α, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 98D1-678.84, anh Đ đồng ý (Chiếc xe này là của chị Nguyễn Thị B cho anh Đ mượn trước đó để làm phương tiện đi lại, không hợp đồng văn bản nhưng có nói miệng anh Đ quản lý , sử dụng, thiệt hại phải bồi thường). Sau đó, chị B và anh Đ nhiều lần gọi điện thoại, nhắn tin cho L để đòi xe nhưng L không trả lời .Do chị B đã nhận lại xe nên anh Đ không yêu cầu gì về bồi thường.

3.3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Đặng Thị B vắng mặt, tại cơ quan điều tra trình bày : Trưa ngày 21/5/2019, chị B ở cửa hàng của anh Đthì gặp L đến chơi , sau đó mọi người về nhà anh Đ ăn uống. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, L hỏi mượn anh Đ chiếc xe Honda, loại xe Wave α, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 98D1-678.84 (Chiếc xe này là của chị B cho anh Đ mượn trước đó để làm phương tiện đi lại, không hợp đồng văn bản nhưng có nói miệng anh Đ quản lý , sử dụng, thiệt hại phải bồi thường). Sau đó, chị B và anh Đ nhiều lần gọi điện thoại, nhắn tin cho L để đòi xe nhưng L không trả lời . Chị B đã nhận lại xe nên không yêu cầu gì.

Anh Nguyễn Văn D vắng mặt, tại cơ quan điều tra trình bày: Ngày 23/ 5/ 2019, L cầm cố chiếc xe HondaWave α, biển kiểm soát 98D1-678.84 để mượn anh D 4.000.000 đồng. Anh D không biết chiếc xe do L mượn của người khác, nay yêu cầu L bồi thường 4.000.000 đồng.

3.4/ Người làm chứng là anh Nghiêm Đình Q vắng mặt, tại cơ quan điều tra trình bày : Trưa ngày 21/5/2019, Đào Duy L đến cửa hàng của anh Nguyễn Đình Đ chơi , sau đó anh Q cùng L, chị B, anh Đ về nhà anh Đ ăn uống. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, L hỏi mượn anh Đ chiếc xe Honda Wave của anh Đ để đi có việc. Sau đó anh Q về nhà ngủ nhưng không nhớ sự việc diễn ra như thế nào do lúc đó anh Q bị say rượu.

3.5/ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Duy L phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, khoản1, điều 175 - Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s , khoản 1, khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự;

Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, điều 175, điểm s, khoản 1, khoản 2 , điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo L từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường anh D 4.000.000 đồng

Vật chứng :Không.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định .

4/ Bị cáo nói lời sau cùng : Bị cáo xin được giảm hình phạt .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1/ Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dânhuyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

2/ Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố **,** phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử nhận định: Do không có tiền ăn tiêu, lợi dụng lòng tín nhiệm của anh Đ cho mượn chiếc xe mô tô, bị cáo đã có hành vi gian dối, bỏ trốn để chiếm đoạt chiếc xe, cầm cố lấy tiền đánh bạc hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho anh Đ. Do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản " quy định tại điểm b ,khoản 1, điều 175- Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ, xâm phạm

đến trật tự xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Việc xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo là đúng quy định và cần thiết, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và bảo vệ pháp luật, đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh B Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc , cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời hạn mới phù hợp tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và bảo vệ pháp luật, đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s ,khoản 1, khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa và luận tội , kết tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

2.2/ Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh D: Buộc bị cáo bồi thường anh D 4.000.000 đồng

2.3/ Vật chứng :Không.

2.4/ Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sụ sơ thâm và dân sự sơ thẩm .

Từ những căn cứ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1 /Tuyên bố bị cáo Đào Duy L phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản " .

2/ Áp dụng điểm b, khoản 1, điều 175; điểm s , khoản 1, khoản 2 , điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự; các điều 292 , điều 293 và điều 331, điều 334- Bộ luật tố tụng hình sự : Xử phạt bị cáo Đào Duy L 10 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày 19/8/ 2019.

Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2.1/Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường anh Nguyễn Văn D 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

2.2/ Vật chứng : Không.

2.3/ Án phí: Áp dụng điểm đ, điều 12-Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thâm và dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

3/ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TANDT. B Giang;
- VKSNDT. B Giang;
-VKSND H.Hiệp Hòa;
- CA H. Hiệp Hòa;
- THADS H. Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- UBND xã Đ B
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên